

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THẾ  
TỈNH BẮC GIANG  
Số: 01/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Y, ngày 17 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 288, 430, 440 Bộ luật dân sự và khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023;

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần V

Địa chỉ: Số A, Lý Thái T, T, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Do ông Nguyễn K – Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật, uỷ quyền cho ông Ong Thế T1 – Giám đốc Chi nhánh CTCP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp V đại diện.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vũ Thị H1, sinh năm 1988 (là vợ và cùng địa chỉ với ông H, uỷ quyền cho ông H đại diện)

#### 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn H và Bà Vũ Thị H1 phải trả công ty V 83.787.000 đồng (Tám mươi ba triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng)

Thời hạn thanh toán là ngày 28 hàng tháng, cụ thể như sau:

- Ngày 28/01/2023 số tiền là 15.000.000 đồng.
- Ngày 28/02/2023 trả số tiền là 15.000.000 đồng.
- Ngày 28/3/2023 trả số tiền là 15.000.000 đồng.
- Ngày 28/4/2023 trả số tiền là 15.000.000 đồng.
- Ngày 28/5/2023 trả số tiền là 15.000.000 đồng.
- Ngày 28/6/2023 trả số tiền là 8.787.000 đồng.

Nếu vợ chồng ông H, bà H1 không thực hiện theo đúng thỏa thuận trên thì Công ty có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành án toàn bộ số tiền gốc và lãi mà vợ chồng ông H còn nợ.

Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Văn H - Bà Vũ Thị H1 thỏa thuận nộp án phí sơ thẩm là 2.094.600đ (hai triệu không trăm chín mươi tư nghìn sáu trăm đồng).

Trả lại cho Công ty Cổ phần V, do ông Ong Thế T1 đại diện theo uỷ quyền số tiền 4.937.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000371 ngày 20/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THA DS huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Chu Mạnh Hà**